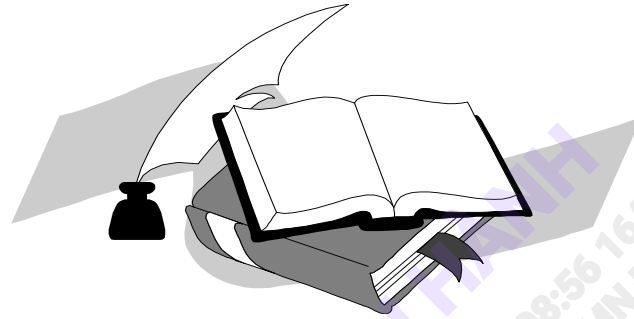


ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG HẢI AN
TRƯỜNG MẦM NON ĐĂNG LÂM



KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NĂM

Giáo viên: Vũ Thị Nam

Nguyễn Thị Thơm

Phạm Thị Thu Nga

Lớp: 3C1

Năm học: 2025-2026

I. MỤC TIÊU – NỘI DUNG GIÁO DỤC NĂM HỌC

[illegible]

1	Thực hiện đúng kỹ thuật và thuần thục các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh, nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	KQ MĐ	Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục. Bài tập số 1: - HH: Gà gáy; Tay: Hai tay đưa lên cao, ra trước, dang ngang Chân: Đứng khụy gối/ Bụng: Đứng cúi về phía trước/ Bật: Bật tại chỗ	ND CT		x	x									1
		KQ MĐ	Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục. Bài tập số 2: - HH: Thổi nơ/ Tay: Đưa từng tay một lên cao hạ xuống / Bụng: Cúi về trước, ngả người ra sau Chân: Ngồi xổm đứng lên Bật: Bật tách chụm chân tại chỗ	TLH D		x	x								1	

	KQ MĐ	Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục. Bài tập số 3: HH: Gà gáy / Tay: hai cánh tay đánh chéo nhau về phía trước và ra sau/ Bụng: Đứng cúi về phía trước / Chân: Đưa từng chân một vuông góc ra phía trước/ Bật: Bật lên trước, lùi lại, sang bên	TLH D	x			x							1	
	KQ MĐ	Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục. Bài tập số 4: HH: Gà gáy / Tay: hai cánh tay đánh chéo nhau về phía trước và ra sau/ Bụng: Đứng cúi về phía trước / Chân: Đưa từng chân một vuông góc ra phía trước/ Bật: Bật lên trước, lùi lại, sang bên	TLH D	x			x							1	

		KQ MĐ	Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục. Bài tập số 5: HH: Máy bay kêu ù ù../ Tay: Đưa tay ra trước sang ngang hạ xuống/ Bụng: Nghiêng người sang 2 bên/ Chân: Đứng nâng cao chân, gập gối/ Bật: bật tách - chụm chân tại chỗ	TLH D		x				x						1	
		KQ MĐ	Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục. Bài tập số 6: - HH: Thổi nơ; Tay: Hai tay đưa lên cao, ra trước, dang ngang /Bụng: Đứng quay sang 2 bên/ Chân:Đưa từng chân lên cao hạ xuống/ Bật: Bật tiến về phía trước	TLH D		x					x					1	

		KQ MĐ	Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục. Bài tập số 7: HH: Hít vào thở ra/ Tay: Đưa từng tay một lên cao hạ xuống / Bụng: Cúi về phía trước Chân: Ngồi xổm đứng lên Bật: Bật tách chụm chân tại chỗ	TLH D		x						x				1	
		KQ MĐ	Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục. Bài tập số 8: HH: Gà gáy/Tay: Hai tay đưa lên cao, ra trước, dang ngang /Chân: Đứng khụy gối/ Bụng: Đứng nghiêng người sang 2 bên/ Bật: Bật lên trước, lùi lại, sang bên	TLH D		x							x			1	

[illegible]

[illegible]

[illegible]

	chệch ra ngoài																
14	Trườn chui qua dây cách sàn 40cm mà không bị chạm	KQ MĐ	Trườn chui qua dây cao cách sàn 40cm	TLH D		x									x		1
15	<i>Đi được theo đường zíc zắc và trườn về phía trước</i>	<i>ND CT</i>	Đi theo đường zíc zắc trườn về phía trước	<i>TLH D</i>	x	x									x		1
16	Bò theo đường zíc zắc (rộng 50cm, có 3-4 điểm zíc zắc, mỗi điểm cách nhau 2,5m) không chệch ra ngoài	ND CT	Bò theo đường zíc zắc (rộng 50cm, có 3-4 điểm zíc zắc, mỗi điểm cách nhau 2,5m)	TLH D		x			x								1
17	Bò chui qua cổng (cao 40cm, rộng 40cm) không chạm cổng	ND CT	Bò chui qua cổng (cao 40cm, rộng 40cm)	ND CT		x				x							1
18	Giữ được thăng bằng khi bước lên, xuống bậc cao 30cm	TLH D	Bước lên, xuống bậc cao 30cm	TLH D		x						x					1
19	Trẻ thể hiện khéo trong thực hiện bài tập	ND CT	Trườn về phía trước	ND CT		x									x		1
	Vận động tung ném bắt			#	#	11	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
20	Tung bắt bóng với cô 3 lần liên không rơi bóng với khoảng cách 2,5 m	KQ MĐ	Tung bóng với cô ở khoảng cách xa 2,5m	ND CT		x			x								1

21	Tung bóng lên cao- để bóng rơi xuống đất- trẻ nhặt bóng	KQ MĐ	Tung bóng lên cao bằng 2 tay	TLH D		x								x			1	
22	Tự đập và bắt bóng nảy được 3 lần liên tiếp (đường kính bóng 18cm)	KQ MĐ	Đập bắt bóng (đường kính bóng 18cm)	ND CT		x								x			1	
23	Ném được trứng đích thẳng đứng (xa 80cm - 1m, cao 80cm - 90cm)	TLH D	Ném trứng đích thẳng đứng (xa 80cm - 1m, cao 80cm - 90cm)	TLH D		x					x						1	
24	Ném được trứng đích ngang ở khoảng cách xa 1,5m bằng 1 tay	KQ MĐ	Ném trứng đích ngang ở khoảng cách xa 1,5m bằng 1 tay	ND CT		x					x						1	
25	Ném xa bằng 1 tay về phía trước theo khả năng	TLH D	Ném xa bằng 1 tay	TLH D		x					x						1	
26	hể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện các bài tập tổng hợp: Ném xa 1 tay chạy 15m.	ĐP	Ném xa bằng 1 tay , chạy 15m	ĐP		x								x			1	
27	Ném xa bằng 2 tay về phía trước theo khả năng	TLH D	Ném xa bằng 2 tay	TLH D		x								x			1	

28	Biết phối hợp chuyên bắt bóng 2 bên theo hàng ngang nhịp nhàng	ND CT	Chuyên bắt bóng 2 bên theo hàng ngang	TLH D		x								x			1	
29	Biết phối hợp chuyên bắt bóng 2 bên theo hàng dọc nhịp nhàng	ND CT	Chuyên bắt bóng 2 bên theo hàng dọc	ND CT		x		x									1	
30	Lăn được bóng đích dắc qua 3-5 điểm	ĐP	Lăn được bóng đích dắc qua 3-5 điểm	ĐP		x						x					1	
	* Vận động: Bật nhảy			#		5	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#
31	Bật nhảy tại chỗ 3-5 lần liên tiếp đúng kỹ thuật	TLH D	Bật nhảy tại chỗ	ND CT		x						x					1	
32	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động bật vào vòng	KQ MB	Bật vào vòng	ND CT	x	x			x								1	
33	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động bật tiến về phía trước	KQ MB	Bật tiến về phía trước	ND CT		x	x										1	
34	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động bật xa 25 cm	KQ MB	Bật xa 25 cm	ND CT		x			x								1	
35	Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện các bài tập tổng hợp: Bật	ĐP	Bật xa 25 cm, chuyên bóng	ĐP		x								x			1	

	xa chuyển bóng																	
	3. Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt			#		6	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#
36	Thực hiện được vận động xoay tròn cổ tay	KQ MĐ	Xoay tròn cổ tay	ND CT		x			x								1	
						x								x			1	
37	Thực hiện được vận động gấp, đan ngón tay vào nhau	KQ MĐ	Co duỗi các ngón tay, đan các ngón tay vào nhau	ND CT										x			1	
						x		x									1	
															x		1	
38	Vẽ được hình tròn theo mẫu	KQ MĐ	Vẽ hình tròn theo mẫu	KQ MĐ					x								1	
39	Bước đầu làm quen với việc sử dụng kéo cắt thẳng được một đoạn 10cm	KQ MĐ	Cắt thẳng một đoạn 10cm	KQ MĐ						x							1	
									x								1	
40	Xếp chồng được 8-10 khối không đồ	KQ MĐ	Xếp chồng các hình khối khác nhau	KQ MĐ							x						1	
									x								1	
41	Biết tự cài, cởi cúc to	KQ MĐ	Cài, cởi cúc to	ND CT		x				x							1	
42	Bước đầu biết sử dụng bút tô vẽ nguệch ngoạc một số hình đơn giản hoặc theo ý thích	ND CT	Tập sử dụng bút tô vẽ nguệch ngoạc	ND CT			x										1	
												x					1	

43	Xé - dán giấy dài khoảng 10cm	ND CT	Xé - dán giấy	ND CT							x						1	
													x				1	
44	Biết sử dụng đúng cách một số văn phòng phẩm thông thường: kéo, bút dạ/sáp màu, hồ dán,...	ĐP	Sử dụng một số thiết bị văn phòng phẩm	ĐP	x				x								1	
				ĐP	x					x						1		
		ĐP		ĐP	x								x				1	
B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				#	#	6	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
1. Nhận biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe				#	#	0	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
45	Nói đúng tên một số thực phẩm quen thuộc, sẵn có tại địa phương	TLH D	Nhận biết tên gọi một số thực phẩm quen thuộc	TLH D						x							1	
											x						1	
											x						1	
																x	1	
46	Phân biệt được màu sắc, kích thước, hình dạng, mùi vị của một số thực phẩm thông thường, sẵn có tại địa phương	TLH D	Nhận biết màu sắc, kích thước, hình dạng, mùi vị của một số thực phẩm quen thuộc	TLH D							x						1	
																	x	1
47	Biết được tên một số món ăn quen thuộc hàng ngày, sẵn có tại địa phương	ND CT	Tên gọi một số món ăn quen thuộc	TLH D										x			1	

48	Biết ăn để chóng lớn, khỏe mạnh và chấp nhận ăn nhiều loại thức ăn khác nhau	ND CT	Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật(ỉa chảy, sâu răng, béo phì...)	KQ MĐ				x									1	
49	Biết ý nghĩa của việc ăn để giúp cơ thể cao lớn, khỏe mạnh. Hình thành thái độ vui lòng chấp nhận và có hứng thú trong ăn uống, không kén chọn thức ăn	TLH D	Giá trị dinh dưỡng của một số loại thực phẩm	TLH D						x							1	
										x						1		
								x							1			
	2. Tập làm một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt			#	#	3	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
50	Bước đầu làm quen với các thao tác rửa tay bằng xà phòng. Biết rửa tay với sự giúp đỡ của người lớn	KQ MĐ	Tập rửa tay bằng xà phòng	ND CT		x	x										1	
								x								1		
51	Bước đầu làm quen với các thao tác lau mặt. Biết lau mặt với sự giúp đỡ của người lớn	KQ MĐ	Làm quen thao tác lau mặt	ND CT		x	x										1	
								x								1		
52	Biết súc miệng bằng nước muối	KQ MĐ	Tập súc miệng bằng nước muối	ND CT			x										1	
53	Biết tháo tất, cởi	KQ	Cởi mặc quần	ND						x							1	

	quần áo với sự giúp đỡ của người lớn	MĐ	áo đơn giản	CT				x									1	
54	Biết thể hiện bằng lời nói về nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân	ND CT	Diễn đạt nhu cầu cá nhân	ND CT			x										1	
										x							1	
								x									1	
									x								1	
55	Nhận diện đúng đồ dùng cá nhân	ĐP	Ký hiệu cá nhân	ĐP	x	x	x										1	
56	Biết tự xúc ăn và sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.	KQ MĐ	Cách sử dụng bát, thìa, cốc	KQ MĐ			x										1	
3. Hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt, giữ gìn sức khỏe				#	#	1	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
57	Có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở	KQ MĐ	Mời cô, mời bạn khi ăn	KQ MĐ		x	x										1	
								x									1	
		KQ MĐ	Không đùa nghịch làm đổ vỡ thức ăn	ĐP			x										1	
										x							1	
					x								x				1	
		KQ MĐ	Không kén chọn thức ăn, ăn hết suất	ĐP	x		x										1	
					x						x						1	
					x				x								1	
58	Biết chọn thực phẩm ngon có lợi cho sức khỏe	TLH D	Chọn thực phẩm ngon có lợi cho sức khỏe	TLH D				x									1	
59	Làm quen một số cách bảo quản thực phẩm/ thức ăn đơn giản.	TLH D	Một số cách bảo quản thực phẩm/ thức ăn đơn giản	TLH D						x							1	

[illegible]

65	Biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở	KQ MĐ	Những việc làm có thể gây nguy hiểm cho bản thân (cười đùa khi ăn uống dễ gây sặc, ngậm hột hạt, tự ý uống thuốc/ ăn thức ăn lạ...)	ND CT		x		x								1	
			Những việc làm có thể gây nguy hiểm cho bản thân (không theo người lạ,...)									x				1	
			Những việc làm có thể gây nguy hiểm cho bản thân (không theo người lạ,...)						x							1	
			Những việc làm có thể gây nguy hiểm cho bản thân (không theo người lạ,...)				x									1	
66	<i>Biết và thực hiện được một số quy tắc an toàn đơn giản</i>	ĐP	<i>Một số quy tắc an toàn đơn giản (quy tắc đi lên xuống cầu thang, ...)</i>	ĐP	x		x									1	
					x					x						1	

[illegible]

70	Biết tên, đặc điểm, công dụng của một số PTGT quen thuộc	ND CT	Tên, đặc điểm, công dụng của một số PTGT quen thuộc	ND CT		x							x				1	
71	Biết một số quy định đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông	ATG T	<i>Quy định đảm bảo an toàn, thực hiện kỹ năng an toàn khi đi bộ</i>	ATG T	x								x				1	
			<i>Quy định đảm bảo an toàn, thực hiện kỹ năng an toàn khi ngồi trên phương tiện giao thông</i>		x	x							x				1	
			<i>Biết một số quy định đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông</i>		x								x				1	
72	Nhận biết tín hiệu đèn giao thông, biển báo giao thông thông dụng, gần gũi	ATG T	<i>Nhận biết, phân biệt tín hiệu đèn giao thông, biển báo giao thông thông dụng, gần gũi</i>	ATG T	x	x							x				1	

73	Nhận biết hành vi đúng sai khi tham gia giao thông	ATG T	Nhận biết, phân biệt hành vi đúng sai khi tham gia giao thông	ATG T	x								x				1	
74	Bước đầu biết một số nguy hiểm/ hậu quả khi không tuân thủ quy định về ATGT	ATG T	Gây thương tích, chấn thương trên cơ thể	ATG T	x								x				1	
	3. Động vật và thực vật			#	#	3	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
75	Biết đặc điểm nổi bật và ích lợi của cây, hoa, quả quen thuộc	ND CT	Đặc điểm nổi bật và ích lợi của cây, hoa, quả quen thuộc	ND CT		x					x						1	
						x						x					1	
76	Biết đặc điểm nổi bật và ích lợi của con vật	ND CT	Biết đặc điểm nổi bật và ích lợi của con vật	ND CT		x								x			1	
77	Biết được mối liên hệ đơn giản giữa cây quen thuộc với môi trường sống. Cách chăm sóc bảo vệ chúng	ND CT	Mối liên hệ đơn giản giữa cây với môi trường sống và cách chăm sóc bảo vệ	ND CT								x					1	
											x						1	

78	Biết được mối liên hệ đơn giản giữa con vật quen thuộc với môi trường sống. Cách chăm sóc bảo vệ chúng	ND CT	Mối liên hệ đơn giản giữa con vật với môi trường sống và cách chăm sóc bảo vệ	ND CT											x			1	
	4. Một số hiện tượng tự nhiên * Thời tiết, mùa:				#	#	2	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
	* Thời tiết, mùa				#	#	1	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
79	Biết một số hiện tượng nắng mưa, nóng, lạnh và ảnh hưởng của nó đến sức khỏe, sinh hoạt của trẻ	ND CT	Hiện tượng nắng mưa, nóng, lạnh và ảnh hưởng của nó đến sức khỏe, sinh hoạt của trẻ	ND CT		x										x		1	
	* Ngày và đêm, mặt trời, mặt trăng				#	#	0	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
80	Biết một số dấu hiệu nổi bật của ngày và đêm	ND CT	Một số dấu hiệu nổi bật của ngày và đêm	ND CT												x		1	
	*Nước				#	#	1	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
81	Biết một số nguồn nước trong sinh hoạt hàng ngày. Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật, cây	ND CT	Một số nguồn nước trong sinh hoạt hàng ngày	ND CT		x										x		1	
			Một số nguồn nước trong sinh hoạt hàng ngày							x								1	
			Ích lợi của nước với đời sống con								x							1	

			người, con vật, cây												x			1
	* Không khí, ánh sáng			#	#	0	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
82	Có một số hiểu biết về nguồn ánh sáng trong sinh hoạt hàng ngày	ND CT	Một số nguồn ánh sáng trong sinh hoạt hàng ngày	ND CT						x								
															x		1	
	* Đất, đá, cát, sỏi			#	#	0	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
83	Biết một vài đặc điểm, tính chất của đất, đá, cát, sỏi	ND CT	Đặc điểm chung, tính chất nổi bật của đất, đá, cát, sỏi	ND CT												x		1
	B. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán			#	#	22	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
	1. Nhận biết tập hợp, số lượng, số thứ tự, đếm			#	#	12	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
84	Quan tâm đến số lượng và biết đếm trên các đối tượng giống nhau, đếm đến 5 và đếm theo khả năng	KQ MĐ	Đếm trên đối tượng trong phạm vi 2 và đếm theo khả năng	ND CT		x			x									1
			Đếm trên đối tượng trong phạm vi 3 và đếm theo khả năng			x			x							1		
			Đếm trên đối tượng trong phạm vi 4 và đếm theo khả năng			x				x						1		

			Đếm trên đôi tượng trong phạm vi 5 và đếm theo khả năng			x								x			1	
85	Nhận biết, phân biệt được 1 và nhiều	ND CT	1 và nhiều	ND CT		x			x								1	
86	Có khả năng so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn	KQ MĐ	Có khả năng so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 2 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn	KQ MĐ		x			x								1	
			Có khả năng so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 3 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn															1

			Có khả năng so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 4 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn			x					x					1	
			Có khả năng so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn			x						x				1	
87	Biết gộp, tách và đếm hai nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 5	KQ MĐ	Gộp ,tách và đếm hai nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 3	KQ MĐ		x			x							1	
		KQ MĐ	Gộp, tách và đếm hai nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 4	KQ MĐ		x			x							1	

		KQ MĐ	Gộp, tách và đếm hai nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 5	KQ MĐ		x								x			1	
	2. Xếp tương ứng			#	#	2	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
88	Có khả năng xếp tương ứng 1 - 1	ND CT	Xếp tương ứng 1 - 1	ND CT		x	x										1	
89	Có khả năng ghép đôi	ND CT	Ghép đôi	ND CT		x						x					1	
	3. Sắp xếp theo quy tắc			#	#	1	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
90	Nhận ra được quy tắc sắp xếp của 2 đối tượng (AB) và tiếp tục thực hiện sao chép lại	KQ MĐ	Xếp xen kẽ (AB)	ND CT		x		x									1	
	4. So sánh , đo lường			#	#	3	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
91	<i>Biết so sánh 2 đối tượng về kích thước và nói được các từ: to hơn / nhỏ hơn</i>	KQ MĐ	<i>So sánh 2 đối tượng về kích thước và nói được các từ: to hơn / nhỏ hơn</i>	ĐP	x	x									x		1	
92	Biết so sánh 2 đối tượng về kích thước và nói được các từ: dài hơn / ngắn hơn	KQ MĐ	So sánh 2 đối tượng về kích thước và nói được các từ: dài hơn / ngắn hơn	ND CT		x									x		1	

93	Biết so sánh 2 đối tượng về kích thước và nói được các từ: cao hơn / thấp hơn; bằng nhau	KQ MĐ	So sánh 2 đối tượng về kích thước và nói được các từ: cao hơn / thấp hơn; bằng nhau	ND CT		x										x	1	
	5. Hình dạng			#	#	2	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
94	Nhận biết và gọi tên được các hình: hình vuông, hình tròn, và nhận dạng các hình đó trong thực tế	KQ MĐ	So sánh sự giống và khác hình tròn và hình vuông	ND CT		x	x										1	
95	Nhận biết và gọi tên được các hình: hình tam giác, hình chữ nhật và nhận dạng các hình đó trong thực tế	KQ MĐ	So sánh sự giống và khác hình tam giác và chữ nhật	ND CT		x							x				1	
96	Có khả năng sử dụng các hình hình học để lắp ghép	ND CT	Sử dụng các hình hình học để lắp ghép	ND CT			x										1	
								x									1	
									x								1	
										x							1	
											x						1	
													x				1	
														x			1	

[illegible]

102	Nói được tên các bạn, đồ dùng đồ chơi của lớp, các hoạt động của trẻ ở trường khi được hỏi, trò chuyện	KQ MĐ	Tên trường lớp, các bạn, đồ dùng đồ chơi của lớp, các hoạt động của trẻ ở trường	ND CT			x										1	
2. Nhận biết một số nghề phổ biến và nghề truyền thống ở địa phương					#		0	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
103	Kể tên và nói được sản phẩm, ích lợi của nghề nông, nghề xây dựng, chú bộ đội...khi được hỏi, xem tranh	KQ MĐ	Tên gọi sản phẩm, ích lợi của các nghề trong xã hội	ND CT					x								1	
3. Nhận biết một số lễ hội và danh lam, thắng cảnh					#		1	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
104	Kể được tên một số lễ hội: ngày hội đến trường của bé, Tết nguyên đán....qua trò chuyện, tranh ảnh	ND CT	Tên một số lễ hội của trường: Ngày hội đến trường của bé, tết trung thu	ND CT			x										1	
			Tên một số lễ hội của trường:: Ngày hội của cô; chúng em là chiến sỹ tí hon						x								1	
		ND CT	Tên một số lễ hội của trường: Tết nguyên đán	ND CT								x					1	

		ND CT	Tên một số lễ hội của quê hương: Lễ hội Hoa phượng đỏ, lễ hội chọi trâu	ND CT											x	1	
105	Kể được tên một vài danh lam, thắng cảnh ở địa phương	ND CT	Danh lam, thắng cảnh ở địa phương (Đồ sơn, Cát Bà...)	ND CT		x									x	1	
106	<i>Biết được Cờ Tổ quốc</i>	<i>ĐP</i>	<i>Cờ Tổ quốc</i>	<i>ĐP</i>	x										x	1	
	III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ				#		#	#	#	#	#	#	#	#	#		
	A. Nghe hiểu lời nói				#		10	#	#	#	#	#	#	#	#		
107	Có khả năng nghe hiểu được các từ khái quát chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật, hành động, hiện tượng gần gũi, quen thuộc	KQ MĐ	Nghe hiểu được các từ khái quát chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật, hành động, hiện tượng gần gũi, quen thuộc	KQ MĐ						x						1	
									x							1	
											x					1	
108	Có khả năng nghe hiểu và làm theo yêu cầu đơn giản	ND CT	Nghe hiểu và làm theo yêu cầu đơn giản	ND CT				x								1	
									x							1	
													x			1	
														x		1	
109	Có khả năng nghe hiểu, sử dụng các câu đơn, câu mở rộng trong giao tiếp	ND CT	Nghe hiểu, sử dụng các câu đơn, câu mở rộng trong giao tiếp	ND CT								x				1	
									x							1	

110	Có khả năng nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi	ND CT	Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi theo chủ điểm trường mầm non	ND CT		x	x									1		
			Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi theo chủ đề bản thân			x		x								1		
			Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi theo chủ đề gia đình			x				x							1	
			Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi theo chủ đề ngành nghề			x					x						1	
			Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi theo chủ đề PTGT			x							x				1	
			Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi			x							x				1	

			xuân													
			Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi thể giới thực vật							x					1	
			Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi theo chủ đề TGDV								x				1	
			Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi theo chủ đề HTTN									x			1	
			Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi Theo chủ đề QH - BH										x		1	
112	Nhận ra một số sắc thái biểu cảm của lời nói (vui, buồn, sợ hãi)	ĐP	Một số sắc thái biểu cảm của lời nói (vui, buồn, sợ hãi)	ĐP	x		x								1	
		ĐP		ĐP	x						x				1	

		những bài thơ, ca dao của địa phương) theo chủ đề bản thân												
		Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi (trong đó có những bài thơ, ca dao của địa phương) theo chủ đề gia đình	x			x							1	
		Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi (trong đó có những bài thơ, ca dao của địa phương) theo chủ đề ngành nghề	x		x								1	
		Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi (trong đó có những bài thơ, ca dao của địa phương) theo chủ đề PTGT	x						x				1	

		Độc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi (trong đó có những bài thơ, ca dao của địa phương) theo chủ đề mùa xuân		x						x				1	
		Độc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi (trong đó có những bài thơ, ca dao của địa phương) thực vật		x						x				1	
		Độc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi (trong đó có những bài thơ, ca dao của địa phương) theo chủ đề TGDV		x							x			1	
		Độc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi (trong đó có những bài thơ,		x								x		1	

[illegible]

122	Biết nói đủ nghe, không nói lí nhí	KQ MĐ	Nói đủ nghe, không nói lí nhí	ND CT												x		1
123	Biết đặt và trả lời các câu hỏi: "Ai?"; "Cái gì?"; "Ở đâu?"; "Khi nào?"	KQ MĐ	Trả lời và đặt các câu hỏi: "Ai?"; "Cái gì?"; "Ở đâu?"; "Khi nào?"	KQ MĐ						x								1
									x									1
C. Làm quen với việc đọc - viết				#		0	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
124	Biết đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giở sách xem tranh.	KQ MĐ	Tiếp xúc với chữ, sách, truyện	ND CT							x							1
														x				1
125	Biết nhìn vào tranh minh họa và gọi tên nhân vật trong tranh	KQ MĐ	Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau	ND CT						x								1
														x				1
126	Biết cầm sách đúng chiều và mở sách, xem tranh và "đọc" truyện.	ND CT	Cầm sách đúng chiều, mở sách, xem tranh và "đọc" truyện.	ND CT					x									1
									x									1
127	Biết giữ gìn sách	ND CT	Giữ gìn sách	ND CT											x			1
128	Có khả năng nhận biết một số kí hiệu thông thường, gần gũi	ND CT	Làm quen với một số kí hiệu thông thường ở trường lớp	ND CT			x											1
			Làm quen với một số kí hiệu						x								1	

[illegible]

[illegible]

	Bác Hồ		xem tranh ảnh về Bác Hồ															
141	<i>Biết được một vài cảnh đẹp, lễ hội của quê hương, đất nước</i>	<i>ĐP</i>	<i>Quan tâm đến cảnh đẹp, lễ hội của quê hương, đất nước</i>	ND CT								x					1	
											x						1	
																x	1	
B. Phát triển kỹ năng xã hội				#		1	#	#	#	#	#	#	#	#	#			
1. Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội				#		1	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
142	Thực hiện được một số quy định ở lớp: Sau khi chơi xếp cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi	KQ MĐ	Một số quy định ở lớp	ND CT			x										1	
143	Thực hiện được một số quy định ở gia đình: Sau khi chơi xếp cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi, vâng lời bố mẹ	KQ MĐ	Thực hiện được một số quy định ở gia đình (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ)	ND CT						x							1	
144	Biết chào hỏi và nói cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở	KQ MĐ	Cử chỉ, lời nói lễ phép (chào hỏi, cảm ơn)	ND CT			x										1	
								x								1		
									x							1		
										x						1		
											x					1		
												x				1		
													x			1		
														x			1	
																x		1

																x	1	
145	Biết chú ý lắng nghe khi cô, bạn nói	KQ MĐ	Chú ý lắng nghe khi cô, bạn nói	KQ MĐ			x										1	
								x									1	
146	Cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ	KQ MĐ	Chờ đến lượt	KQ MĐ					x								1	
									x								1	
													x				1	
													x				1	
														x			1	
147	Có khả năng nhận biết hành vi "đúng" - "sai", "tốt" - "xấu"	ND CT	Nhận biết hành vi "đúng" - "sai", "tốt" - "xấu"	ND CT			x										1	
									x								1	
									x								1	
												x					1	
										x							1	
													x				1	
														x			1	
148	Biết yêu mến bố, mẹ, anh, chị, em ruột	ND CT	Yêu mến bố, mẹ, anh, chị, em ruột	ND CT		x				x							1	
2. Quan tâm đến môi trường				#		0	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
149	Thích quan sát cảnh vật thiên nhiên và chăm sóc cây	KQ MĐ	quan sát bảo vệ và chăm sóc cây cối gần gũi	ND CT			x										1	
				ND CT				x									1	
				ND CT					x								1	
				ND						x							1	

[illegible]

153	Biết bộc lộ cảm xúc (vui sướng, vỗ tay) và nói lên cảm nhận của mình khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật	KQ MĐ	Nghe âm thanh gọi cảm; các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật theo CD TMN	ND CT				x								1
			Nghe âm thanh gọi cảm; các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật theo CD BT	ND CT				x								1
			Nghe âm thanh gọi cảm; các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm	ND CT					x							1

		nghệ thuật theo CĐ NN													
		Nghe âm thanh gợi cảm; các bài hát, bản nhạc gần gũi và gần nhìn về đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật theo CĐ GD	ND CT					x						1	
		Nghe âm thanh gợi cảm; các bài hát, bản nhạc gần gũi và gần nhìn về đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật theo CĐ TV	ND CT					x						1	
		Nghe âm thanh gợi cảm; các bài hát, bản nhạc gần gũi và gần nhìn về đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên	ND CT						x					1	

	nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật theo CD MX														
	Nghe âm thanh; các bài hát, bản nhạc gần gũi theo CD GT	ND CT							x					1	
	Nghe âm thanh gợi cảm; các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật theo CD TGDV	ND CT								x				1	
	Nghe âm thanh gợi cảm; các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật theo chủ đề HTTN	ND CT									x			1	

			Nghe âm thanh gợi cảm; các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật theo chủ đề QH - BH	ND CT											x	1	
154	Chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện	KQ MĐ	Nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể chuyện về trường mầm non	ND CT			x									1	
			Nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể chuyện về bản thân	ND CT			x									1	
			Nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể chuyện về GD Nghề nghiệp	ND CT				x								1	
			Nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể	ND CT					x							1	

		chuyện về gia đình														
		Nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể chuyện về Thực vật	ND CT						x						1	
		Nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể chuyện về Tết - MX	ND CT							x					1	
		Nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể chuyện về TG giao thông	ND CT								x				1	
		Nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể chuyện về TGDV	ND CT									x			1	
		Nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể chuyện về HTTN	ND CT										x		1	

157	Biết hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc chủ đề	KQ MĐ	hát theo chủ đề trường mầm non														
			Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát theo chủ đề bản thân	ND CT		x		x								1	
			Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát theo chủ đề nghề nghiệp	ND CT		x		x								1	
			Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát theo chủ đề gia đình	ND CT		x			x							1	
			Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát theo chủ đề TGTV	ND CT		x				x						1	
			Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát theo chủ đề mùa xuân	ND CT		x					x					1	
			Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát theo chủ đề PTGT	ND CT		x						x				1	
			Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát theo chủ đề động vật	ND CT		x							x			1	
			Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát theo chủ đề HTTN	ND CT		x								x		1	

			Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát theo chủ đề QH - BH	ND CT		x										x	1	
158	Có khả năng vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa)	KQ MĐ	Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc chủ đề GD TMN	ND CT		x	x										1	
			Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc chủ đề BT	ND CT		x		x									1	
			Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc chủ đề GD nghề nghiệp	ND CT		x			x								1	
			Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc chủ đề gia đình	ND CT		x				x							1	
			Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc chủ đề TGTV	ND CT		x					x						1	

			Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc chủ đề MX	ND CT		x					x				1	
			Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc chủ đề PTGT	ND CT		x					x				1	
			Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc chủ đề ĐV	ND CT		x						x			1	
			Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc chủ đề HTTN	ND CT		x							x		1	
			Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc chủ đề QH-BH	ND CT		x								x	1	
159	Có khả năng vận động múa minh hoạ theo nhịp bài hát, bản nhạc	KQ MĐ	Vận động múa minh hoạ bài hát, bản nhạc chủ đề gia đình	ND CT		x		x							1	

			Vận động múa minh hoạ bài hát, bản nhạc chủ đề bản thân	ND CT		x				x							1	
		KQ MĐ	Vận động múa minh hoạ bài hát, bản nhạc chủ đề TGDV	ND CT		x							x				1	
			Vận động múa minh hoạ bài hát, bản nhạc chủ đề HTTN	ND CT		x								x			1	
160	Có khả năng sử dụng các dụng cụ gỗ đệm theo phách, nhịp bài hát, bản nhạc	KQ MĐ	Sử dụng các dụng cụ gỗ đệm theo phách, nhịp để vận động minh hoạ bài hát, bản nhạc chủ đề TMN	ND CT		x	x										1	
			Sử dụng các dụng cụ gỗ đệm theo phách, nhịp chủ đề NN	ND CT		x			x								1	
			Sử dụng các dụng cụ gỗ đệm theo phách, nhịp chủ đề TGTV	ND CT		x					x						1	
			Sử dụng các dụng cụ gỗ đệm theo phách, nhịp chủ đề GĐ	ND CT		x				x							1	

			Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp chủ đề MX	ND CT		x						x					1	
			Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp chủ đề GT	ND CT		x							x				1	
			Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp chủ đề ĐV	ND CT										x			1	
			Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp chủ đề HTTN	ND CT		x									x		1	
161	Biết sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý	KQ MĐ	Biết sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý	ND CT			x										1	
						x		x									1	
						x			x								1	
						x				x							1	
						x					x						1	
						x						x					1	
						x							x				1	
						x								x			1	

						x								x		1	
						x									x	1	
162	Biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang để tạo thành bức tranh đơn giản	KQ MĐ	Sử dụng một số kỹ năng vẽ nét thẳng, xiên, ngang để tạo thành bức tranh đơn giản chủ đề	ND CT		x	x									1	
						x		x								1	
						x			x							1	
						x										1	
						x				x						1	
						x					x					1	
						x						x				1	
						x							x			1	
						x							x			1	
						x								x		1	
163	Biết cắt,xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản	KQ MĐ	cắt,Xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản chủ đề BT	ND CT				x								1	
			cắt,Xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản chủ đề NN						x							1	
			cắt,Xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản chủ đề TGTV			x					x					1	

hoặc 2 khối	Lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm chủ đề BT		x		x								1	
	Lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm chủ đề NN		x			x							1	
	Lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm chủ đề GD		x				x						1	
	Lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm chủ đề TGTV		x					x					1	
	Lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm chủ đề MX		x						x				1	
	Lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm chủ đề PTGT		x							x			1	

			Lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm chủ đề ĐV			x								x			1	
165	Biết xếp những sản phẩm có cấu trúc đơn giản	KQ MĐ	Xếp những sản phẩm có cấu trúc đơn giản	ND CT							x						1	
		KQ MĐ		ND CT										x			1	
166	<i>Biết và gọi tên màu sắc cơ bản (màu nước)</i>	ĐP	<i>Màu sắc cơ bản của màu nước</i>	ND CT			x										1	
								x									1	
									x								1	
										x							1	
											x						1	
												x					1	
													x				1	
						x								x			1	
															x		1	
167	Biết nhận xét các sản phẩm tạo hình	KQ MĐ	Nhận xét sản phẩm tạo hình	ND CT												x	1	
	C. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình)			#		0	#	#	#	#	#	#	#	#	#			
168	Có khả năng vận động theo ý thích các bài hát, bản	KQ MĐ	Vận động theo ý thích khi hát / nghe các bài hát,	ND CT							x						1	

	nhạc quen thuộc	KQ MĐ	bản nhạc quen thuộc	ND CT										x			1	
169	Có khả năng tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích	KQ MĐ	Tạo ra các sản phẩm đơn giản theo ý thích	ND CT			x										1	
								x								1		
									x								1	
										x							1	
											x						1	
												x					1	
													x				1	
														x			1	
															x			1
170	Có khả năng đặt tên cho sản phẩm tạo hình	KQ MĐ	Đặt tên cho sản phẩm của mình	ND CT				x								x	1	
													x				1	
									x								1	
CỘNG TỔNG SỐ NỘI DUNG PHÂN BỐ VÀO CHỦ ĐỀ						18 2	52	55	58	54	55	34	40	59	42	34		
Trong đó: Lĩnh vực thể chất						53	17	19	16	13	14	5	6	14	7	5		
Lĩnh vực nhận thức						34	6	7	8	7	7	4	9	7	7	5		
Lĩnh vực ngôn ngữ						20	6	5	12	11	11	5	5	12	6	6		
Lĩnh vực tình cảm kỹ năng xã hội						11	11	10	8	10	8	7	7	9	9	6		
Lĩnh vực thẩm mỹ						64	12	14	14	13	15	13	13	17	13	12		

II. DỰ KIẾN CÁC CHỦ ĐỀ TRONG NĂM

TT	Chủ đề	Nhánh chủ đề		Số tuần thực hiện	Thời gian thực hiện	Người phụ trách	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
1	TRƯỜNG MẦM NON	1	Rèn nề nếp kỹ năng	1	Từ 08/09 - 12/09/2025	Nguyễn Thị Thom	
		2	Bé và các bạn	1	Từ 15/09 - 19/09/2025	Vũ Thị Nam	
		3	Lớp học thân thiện của bé	1	Từ 22/09 - 26/09/2025	Phạm Thị Thu Nga	
		4	Tết trung thu rước đèn đi chơi	1	Từ 29/09 - 3/10/2025	Nguyễn Thị Thom	
2	BẢN THÂN	1	Tôi là ai	1	Từ 6/10 - 10/10/2025	Vũ Thị Nam	
		2	Tôi lớn lên như thế nào	1	Từ 13/10 - 17/10/2025	Phạm Thị Thu Nga	
		3	Bé bảo vệ bản thân	1	Từ 20/10 - 24/10/2025	Nguyễn Thị Thom	
		4	Dinh dưỡng cần cho bé	1	Từ 27/10 - 31/10/2025	Vũ Thị Nam	
3	NGHỀ NGHIỆP	1	Ước mơ của bé	1	Từ 3/11 - 7/11/2025	Phạm Thị Thu Nga	
		2	Bố mẹ làm nghề gì	1	Từ 10/11 – 14/11/2025	Nguyễn Thị Thom	
		3	Ngày hội của cô	1	Từ 17/11 - 21/11/2025	Vũ Thị Nam	

		4	Sữa và các sản phẩm của sữa	1	Từ 24/11 - 28/11/2025	Phạm Thị Thu Nga	
		5	Bé tập làm chủ bộ đội	1	Từ 1/12 - 5/12/2025	Nguyễn Thị Thom	
4	GIA ĐÌNH	1	Ngôi nhà thân yêu	1	Từ 08/12 - 12/12/2025	Vũ Thị Nam	
		2	Đồ dùng của gia đình	1	Từ 15/12 - 19/12/2025	Phạm Thị Thu Nga	
		3	Nhu cầu sở thích của gia đình	1	Từ 22/12 - 26/12/2025	Nguyễn Thị Thom	
		4	Người thân trong gia đình	1	Từ 29/12 - 2/1/2026	Vũ Thị Nam	
5	THẾ GIỚI THỰC VẬT	1	Bé yêu cây xanh	1	Từ 05/01 - 9/01/2026	Phạm Thị Thu Nga	
		2	Những bông hoa đẹp	1	Từ 12/01 - 16/01/2026	Nguyễn Thị Thom	
		3	Loại rau bé thích	1	Từ 19/01 - 23/01/2026	Vũ Thị Nam	
		4	Các loại quả bé yêu	1	Từ 26/01 - 30/01/2026	Phạm Thị Thu Nga	
6	TẾT- MÙA XUÂN	1	Tung bưng đón tết	1	Từ 02/02 - 6/02/2026	Nguyễn Thị Thom	
		2	Mùa xuân của bé	1	Từ 09/02 - 20/02/2026	Vũ Thị Nam	
7	PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG	1	Trên đường có những xe nào	1	Từ 23/2 - 27/02/2026	Phạm Thị Thu Nga	
		2	Phương tiện giao thông đường thủy	1	Từ 02/03 - 6/03/2026	Nguyễn Thị Thom	
		3	Bé tham gia giao thông	1	Từ 09/03- 13/03/2026	Vũ Thị Nam	
8	THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT	1	Nhà bé nuôi con gì	1	Từ 16/03 - 20/03/2026	Phạm Thị Thu Nga	
		2	Những con vật sống dưới nước	1	Từ 23/03 - 27/03/2026	Nguyễn Thị Thom	

		3	Những con vật trong vườn bách thú	1	Từ 30/03 - 3/04/2026	Vũ Thị Nam	
		4	Chim và những người bạn	1	Từ 6/04 - 10/04/2026	Phạm Thị Thu Nga	
		5	Bé chăm sóc và bảo vệ con vật	1	Từ 13/04 - 17/04/2026	Nguyễn Thị Thom	
9	NƯỚC -HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN	1	Nước xung quanh bé	1	Từ 20/04 - 24/04/2026	Vũ Thị Nam	
		2	Mùa hè của bé	1	Từ 27/04 - 1/05/2026	Phạm Thị Thu Nga	
		3	Hiện tượng tự nhiên	1	Từ 4/05 - 08/05/2026	Nguyễn Thị Thom	
10	QUÊ HƯƠNG- BÁC HỒ	1	Hải Phòng quê em	1	Từ 11/05 - 15/05/2026	Vũ Thị Nam	
		2	Bác Hồ với các cháu thiếu nhi	1	Từ 18/05 - 22/05/2026	Phạm Thị Thu Nga	

III. DỰ KIẾN HOẠT ĐỘNG HỌC

Tên chủ đề	Nhánh	Lĩnh vực phát triển						
		Thể chất	Nhận thức		Ngôn ngữ	Thẩm mỹ		TC KNXH
			Khám phá	Toán	Thơ, truyện	Tạo hình	Âm nhạc	
TRƯỜNG MẦM NON	Rèn kỹ năng nề nếp	-Rèn nề nếp Làm quen cô và các bạn trong lớp - Rèn ký hiệu cá nhân - Rèn kỹ năng rửa tay - Rèn kỹ năng rửa mặt						Rèn kỹ năng chào hỏi cho trẻ

Tên chủ đề	Nhóm	Lĩnh vực phát triển						
			Nhận thức		Ngôn ngữ	Thẩm mỹ		
								TC
	Bé và các bạn	Bật tiến về phía trước		Xếp tương ứng 1-1	Truyện : “Đôi bạn tốt”		Dạy hát: “Ngày vui của bé	Bạn của chúng mình
	Lớp học thân thiện của bé	Bò theo hướng thẳng trong đường hẹp		Nhận biết hình tròn và hình vuông	Truyện : “ Gà tơ đi học”	Vẽ đồ chơi tặng bạn	Dạy vỗ theo nhịp bài “ cả tuần đều ngoan”	
	Tết trung thu rước đèn đi chơi	Đi trong đường hẹp 3mx0,2m	Bé vui đón tết trung thu		Thơ: “Rước đèn tháng 8”	Nặn bánh trung thu	Dạy hát:“Đêm trung thu“	
	Tổng số	7	1	2	3	2	3	2
	BẢN THÂN	Tôi là ai	Đi kiễng gót liên tục 3m		Nhận biết tay phải- tay trái	Thơ: “Bé ơi”		Dạy hát: “Cái mũi”
Tôi lớn lên như thế nào		Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh		Nhận biết phía trên – phía dưới - phía trước -	Truyện: “Cậu bé mũi dài”	Những chiếc kính mắt	Dạy vận động múa: “Tay thơm tay ngoan”	

Tên chủ đề		Lĩnh vực phát triển						
			Nhận thức		Ngôn ngữ	Thẩm mỹ		TC
	Nhánh			phía sau của bản thân				
	Bé bảo vệ bản thân	Chuyên bắt bóng 2 bên theo hang dọc	An toàn cho bé		Thơ: “Cái lưỡi”	Nặn vòng tay	Dạy hát: “Đôi mắt xinh”	
	Dinh dưỡng cần cho bé	Đi trong đường hẹp bò chui qua cổng		Xếp xen kẽ	Truyện : “ Gấu con bị sâu răng”	Vẽ quả cam	Dạy vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm bài hát: “ Mời bạn ăn”	
	Tổng số	4	1	3	4	3	4	1
NGHỀ NGHIỆP	Ước mơ của bé	Bật vào vòng		Nhận biết 1 và nhiều	Truyện: Bác sĩ chim gõ kiến”	Nặn đôi đũa	Dạy hát;” Cháu yêu cô chú thợ dệt”	

Tên chủ đề	Nhóm	Lĩnh vực phát triển						
			Nhận thức		Ngôn ngữ	Thẩm mỹ		TC
	Bố mẹ làm nghề gì	Đi trong đường hẹp 3m x 0,2m, đầu đội túi cát		Đếm trong phạm vi 2	Thơ: “Chiếc cầu mới”	Rô- bốt trợ giúp bác sỹ	Dạy vận động vổ đệm bài” Em tập lái ô tô”	
	Ngày hội của cô	Bật xa 25cm		So sánh nhóm đối tượng trong phạm vi 2	Truyện: Hai anh em	Bưu thiếp tặng cô	Dạy hát “ Cô giáo”	
	Sữa và các phẩm từ sữa	Tung bóng với cô ở khoảng cách 2,5m		Đếm trong phạm vi 3	Thơ: “ Làm nghề như bố”	Cái ca xinh	Dạy vận động vổ tay theo tiết tấu chậm bài: “ Cháu yêu cô chú công nhân”	
	Bé tập làm chú bộ đội	Bò theo đường zíc zắc (rộng 50cm, có 3-4			Thơ: “ Chú bộ đội của em”	Vẽ hoa tặng chú bộ đội	Dạy hát: Chú bộ đội	Bé yêu chú bộ đội

Tên chủ đề	Nhóm	Lĩnh vực phát triển						
			Nhận thức		Ngôn ngữ	Thẩm mỹ		TC
		điểm zíc zắc, mỗi điểm cách nhau 2,5m)						
	Tổng số	5	0	4	5	5	5	1
GIA ĐÌNH	Ngôi nhà của bé	Bò chui qua cổng (cao 40cm, rộng 40cm)	Ngôi nhà của bé		Truyện “ cô bé quàng khăn đỏ”	Vẽ ngôi nhà của bé	Dạy hát: “Nhà của tôi”	
	Đồ dùng của gia đình	Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh	Đồ dùng gia đình		Thơ: “ Lấy tăm cho bà”	Cái bát xinh	Dạy vận động bài” Múa cho mẹ xem”	
	Nhu cầu sở thích của gia đình	Chạy 15m liên tục theo hướng thẳng		So sánh đối tượng trong phạm vi 3	Truyện: “ Thỏ con không vâng lời	Vòng tay xinh	Dạy hát” hoa bé ngoan”	
	Người thân trong gia đình	Dạy trẻ cài cời cúc		Tách gộp và đếm hai nhóm đối	Thơ: “ Thỏ thỏ’		Vỗ theo nhịp bài “ Cả nhà	Mẹ của bé

Tên chủ đề	Nhóm	Lĩnh vực phát triển						
			Nhận thức		Ngôn ngữ	Thẩm mỹ		TC
				tượng thành các nhóm nhỏ trong phạm vi 3			thương nhau”	
		Tổng số	4	2	2	4	3	4
THỂ GIỚI THỰC VẬT	Bé yêu cây xanh	Ném trứng đích nằm ngang ở khoảng cách xa 1,5m bằng 1 bàn tay			Thơ: “ Cây dây leo	Cây xanh quanh bé	Dạy vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm: “ Em yêu cây xanh”	Bé yêu cây xanh
	Những bông hoa đẹp	Ném trứng đích thẳng đứng xa 80 cm-1m,cao 80-90cm bằng 1 tay	Các loại hoa	Đếm trong phạm vi 4	Truyện : “ Sự tích hoa mào gà”		Dạy hát: “ Màu hoa	
	Loại rau bé thích	Bật nhảy tại chỗ	Bé tìm hiểu các loại rau	So sánh nhóm đôi tượng trong phạm vi 4	Thơ: “ Bắp cải xanh”	Nặn củ cà rốt		
	Các loại quả	Ném xa bằng 1 tay		Tách gộp và đếm 2	Truyện : “Cây khế”	Vẽ chùm nho	Dạy hát: “Quả”	

Tên chủ đề	Nhóm bé yêu	Lĩnh vực phát triển						
			Nhận thức		Ngôn ngữ	Thẩm mỹ		TC
				nhóm đối tượng trong phạm vi 4				
		Tổng số	4	2	3	4	3	3
TẾT- MÙA XUÂN	Tưng bừng đón tết	Bước lên xuống bậc cao 30cm	Bé với tết cổ truyền		Truyện : “ Sự tích bánh chưng bánh dày	Nặn bánh chưng	Dạy vận động vỗ tay theo nhịp bài: “Sắp đến tết rồi”	
	Mùa xuân của bé	Lăn bóng dích dắc qua 3-5 điểm		Ghép đôi	Thơ: “ Hoa đào hoa mai”	Xé dán hoa mùa xuân		Bé yêu mùa xuân
	Tổng số	2	1	1	2	2	1	1
PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG	Trên đường có những xe nào	Chuyền bắt bóng sang 2 bên theo hàng ngang	Bé tìm hiểu 1 số PTGT đường bộ		Truyện: “Xe lu và xe ca”	Chiếc ô tô nhỏ	Dạy vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm: “ Em đi qua ngã tư đường phố”	
	Phương tiện giao thông	Đi thay đổi hướng theo 3-4 điểm zic	Bé tìm hiểu 1 số PTGT	Nhận biết hình tam giác và chữ	Thơ: “ Đàn kiến nó đi”	Xé dán thuyền trên biển		

Tên chủ đề	Nhóm	Lĩnh vực phát triển							
			Nhận thức		Ngôn ngữ	Thẩm mỹ		TC	
		đường thủy	zắc	đường thủy	nhật				
		Bé tham gia giao thông	Chạy thay đổi hướng theo 3-4 điểm zic zắc			Thơ: “ Đi chơi phố”	Nặn đèn giao thông	Dạy hát: “ Đèn xanh đèn đỏ”	Bé đội mũ bảo hiểm
		Tổng số	3	2	1	3	3	2	1
THỂ GIỚI ĐỘNG VẬT	Nhà bé nuôi con gì	Ném xa 1 tay, chạy 15m	Một số con vật sống trong gia đình	Đếm trong phạm vi 5	Truyện: “Chú vịt xám”	Vẽ con gà con			
	Những con vật sống dưới nước	Tung bóng lên cao bằng 2 tay	Một số con vật sống dưới nước		Thơ: “ Rong và cá”	In hình con cá	Dạy hát: “Cá vàng bơi”		
	Những con vật trong vườn bách thú	Bật xa 25cm, chuyền bóng qua đầu	Một số con vật sống trong vườn bách thú		Truyện : “ Bác gấu đen và 2 chú thỏ”	Tổ chim nhỏ	Dạy hát : “ Chú thỏ con”		

Tên chủ đề	Hình ảnh	Lĩnh vực phát triển						
			Nhận thức		Ngôn ngữ	Thẩm mỹ		TC
	Chim và những người bạn	Ném xa bằng 2 tay	Chim và những người bạn	So sánh nhóm đối tượng trong phạm vi 5	Thơ: “ Chim chích bông”		Dạy vận động mùa minh họa” Con chim non”	
	Bé chăm sóc và bảo vệ con vật	Đập bắt bóng (Đường kính bóng 18cm)		Tách gộp và đếm 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 5	Thơ: “Đàn gà con”	Nặn con thỏ		Bé chăm sóc vật nuôi
	Tổng số	5	4	3	5	4	3	1
NƯỚC-HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN	Nước xung quanh bé	Đi theo đường zíc zắc trườn về phía trước	Nước xung quanh bé	So sánh chiều dài 2 đối tượng	Truyện: “ Giọt nước tí xíu”		Dạy vận động minh họa “ Trời nắng trời mưa”	
	Mùa hè của bé	Trườn về phía trước			Thơ: “ Ông mặt trời óng ánh” “	Xé dán ông mặt trời	Dạy hát: “ Mùa hè đến”	Bé yêu mùa hè
	Hiện tượng tự nhiên	Trườn chui dưới dây cao cách sàn 40cm	Các hiện tượng tự nhiên của mùa hè	So sánh độ lớn của 2 đối tượng	Thơ : “ Trăng sáng”	Chong chóng cầu vồng		

Tên chủ đề	Nhóm	Lĩnh vực phát triển						
			Nhận thức		Ngôn ngữ	Thẩm mỹ		TC
		Tổng số	3	2	2	3	2	2
QUÊ HUƠNG-BÁC HỒ	Hải Phòng quê em	Gấp dây chun trong nước	Bé tìm hiểu thành phố Hải Phòng		Thơ: “ Bến cảng Hải Phòng”	Vẽ lá cờ	Dạy hát: “ Em mơ gặp Bác Hồ”	
	Bác Hồ với các cháu thiếu nhi	Đi trong đường hẹp 3m x 0,2m bật xa		So sánh chiều cao 2 đối tượng	Truyện: “ Niềm vui bất ngờ”	Trang trí bưu thiếp		Bác hồ Kính yêu
	Tổng số	2	1	1	2	2	1	1
Cộng tổng số HDH cả năm		39	16	22	35	29	28	11

NGƯỜI SOẠN

KHỎI TRƯỞNG

THAY MẶT NHÀ TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thơm

Nguyễn Thị Thơm

Phạm Thị Bắc

Vũ Thị Nam

Phạm Thị Thu Nga

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH

Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 08:56 16/12/2025
bởi Lê Thị Thu Trang (codl_trangitt) – Trường MN Đăng Lâm